

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2022/HS-PT

Ngày: 23 - 12 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Hồng  
- *Các Thẩm phán:* Ông Huỳnh Châu Thạch  
Ông Nguyễn Văn Đức

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hương Trang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:**  
Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 138/2022/TLPT-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Vũ Lương D; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2022/HS-ST ngày 22/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện DL, tỉnh Lâm Đồng.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Vũ Lương D**, sinh năm 1979, tại Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Số 1210 HV, Tổ 18 thị trấn DL, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đ, sinh năm 1958 và bà Lương Thị B, sinh năm 1959; gia đình có 02 anh chị em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1985; vợ: Trần Thị Bích H, sinh năm 1994; con: 01 con chung sinh tháng 8/2022 và 01 con riêng của bị cáo sinh năm 2008; tiền sự: Không;

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2018/HS-ST ngày 31/5/2018 bị Tòa án nhân dân huyện BL xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội “Đánh bạc”, đã chấp hành xong ngày 30/11/2021. Bị cáo đang bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

*Trong vụ án này còn có các bị cáo khác không kháng cáo; không bị kháng nghị.*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 00 phút, ngày 11/02/2022 Công an huyện DL bắt quả tang bị cáo Bùi H, tại Số nhà 68 NTT, Tổ 17, thị trấn DL, DL, Lâm Đồng có hành vi sử dụng nhà ở của mình để cho 18 người đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền với 02 sòng bạc đánh bạc trong cùng một lúc, tổng số tiền đánh bạc là 43.573.000 đồng, cụ thể như sau.

Sòng bạc thứ nhất có 10 người tham gia đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức “Xóc đĩa” gồm các bị cáo Vũ Lương D, Phạm Tiến D1, Nguyễn Quốc X, Bùi Thanh T, Trịnh Ký Ph, Nguyễn Khánh H, Đàm Văn Kh, Nguyễn Văn D2, Nguyễn Thanh S, Trương Ngọc T1. Bị cáo Bùi Thanh T lấy bộ bài cắt thành 04 con vị hình tròn, bỏ 04 con vị lên đĩa và úp chén có sẵn ở nhà bị cáo H lên trên. Sau đó tất cả bắt đầu đánh bạc, quy định bên phải là chắn, bên trái là lẻ. Các người chơi bắt đầu đặt tiền ra chiếu ở hai bên chắn lẻ. Căn cứ kết quả là chắn (2 sấp 2 ngửa, 04 sấp, 04 ngửa) lẻ (01 sấp 3 ngửa, 01 ngửa 03 sấp) thì lấy tiền bên thua chung chi tiền cho bên thắng nếu dư thì được hưởng nếu thiếu thì tự bỏ tiền ra chung chi. Khi chơi không có quy định phải có tiền “Xâu”. Khi bị cơ quan Công an kiểm tra bắt quả tang. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 36.450.000 đồng của các con bạc đang dùng đánh bạc.

Sòng bạc thứ hai có 08 người tham gia đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền hình thức đánh bài “Liêng”, gồm có bị cáo Võ Ngọc T2, Dương Ch, Đoàn Văn H1, Phan Thanh Đ, Võ Tấn Nh, Phạm S1, Nguyễn Văn B, Lưu Văn D4. Các bị cáo dùng 01 bộ bài tây 52 lá có sẵn tại nhà bị cáo H để đánh bạc. Hình thức đánh bài với nhau như sau, mỗi người sẽ bỏ ra 300.000 đồng gọi là tiền “đậu trón”, rồi chia cho mỗi người chơi 03 quân bài. Sau đó bắt đầu từ người chia bài xem bài và bỏ thêm tiền ra giữa chiếu gọi là “Tố”, những người tiếp theo ai muốn theo ván bạc thì bỏ thêm tiền như người vừa gọi “Tố”, hoặc bỏ thêm tiền hô “Tố” thêm, ai không tiếp tục tham gia thì úp bài vào số bài còn dư chưa chia ở chiếu, xem như bỏ cuộc chơi của ván bài đó. Quy định tiền “Tố” một lần hô nhỏ nhất 10.000 đồng, lớn nhất 50.000 đồng. Cứ như vậy cho đến khi chỉ còn 2 người chơi thì lật bài ra, ai có bài nhiều điểm hơn thì thắng toàn bộ tiền đã “Tố” trong ván bạc. Nếu ai có thắng số tiền trong một ván từ 100.000 đồng trở lên thì bỏ ra 10.000 đồng để mua nước uống và mua thuốc hút trong sòng bạc chứ không đưa cho chủ nhà. Khi đang chơi đến 23h00 cùng ngày thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ số tiền trên chiếu bạc là 7.123.000 đồng.

Riêng đối với bị cáo Bùi H, không tham gia đánh bạc nhưng có hành vi sử dụng nhà ở của mình để cho 18 người đánh bạc với 02 sòng bạc đánh bạc trong cùng một lúc, tổng số tiền đánh bạc là 43.573.000 đồng.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện DL, các bị cáo Vũ Lương D, Nguyễn Quốc X, Bùi Thanh T, Trịnh Ký Ph, Nguyễn Khánh H, Đàm Văn Kh, Nguyễn Văn D2, Nguyễn Thanh S, Phạm Tiến D1, Trương Ngọc T1, Võ Ngọc T2, Dương Ch, Đoàn Văn H1, Phan Thanh Đ, Võ Tấn Nh, Phạm S1, Nguyễn Văn B, Lưu Văn D4, Bùi H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Về vật chứng thu giữ:

- 01 chén, 01 đĩa, 04 con vị hình tròn; 01 bộ bài tây 52 lá đang dùng đánh bạc. Hiện đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện DL quản lý, bút lục số 203;

- Số tiền 36.450.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc đánh Xóc đĩa. Số tiền này hiện đang được tạm gửi tại tài khoản tạm gửi tại Kho bạc nhà nước huyện DL bút lục số 208;

- Số tiền 7.123.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc đánh “Liêng”. Số tiền này hiện đang được tạm gửi tại tài khoản tạm gửi tại Kho bạc nhà nước huyện DL bút lục số 204;

- Số tiền thu giữ trên người các bị cáo gồm: Vũ Lương D số tiền 7.000.000 đồng, trong đó D thừa nhận số tiền dùng để đánh bạc là 2.000.000 đồng, số tiền thắng bạc 2.000.000đ và số tiền 3.000.000 đồng không dùng vào việc đánh bạc; Phạm Tiến D1 số tiền 1.550.000 đồng; Trịnh Ký Ph số tiền 3.300.000 đồng; Nguyễn Khánh H số tiền 250.000 đồng; Nguyễn Thanh S số tiền 6.900.000 đồng; Trương Ngọc T1 số tiền 8.050.000 đồng; Võ Ngọc T2 số tiền 450.000 đồng; Đoàn Văn H1 số tiền 3.900.000 đồng; Võ Tấn Nh số tiền 50.000 đồng; Lưu Văn D4 số tiền 1.000.000 đồng; Nguyễn Văn B số tiền 2.500.000 đồng. Các bị cáo không thừa nhận dùng số tiền này vào việc đánh bạc. Số tiền này hiện đang được tạm gửi tại tài khoản tạm gửi tại Kho bạc nhà nước huyện DL. Bút lục số 206, 207a. Ngoài ra còn thu giữ 01 điện thoại di động Iphone của Vũ Lương D; 01 điện thoại di động Samsung của Phạm Tiến D1; 01 điện thoại di động Samsung của Nguyễn Quốc X; 01 điện thoại di động Vivo của Bùi Thanh T; 01 điện thoại di động Oppo của Trịnh Ký Ph; 01 điện thoại di động Iphone của Nguyễn Khánh H; 01 điện thoại di động Oppo của Đàm Văn Kh. Hiện đã trả lại cho chủ sở hữu các máy điện thoại này, bút lục số 212.

Cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 13/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện DL truy tố bị cáo Bùi H về tội “*Gá bạc*” theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015. Truy tố các bị cáo Vũ Lương D,

Nguyễn Quốc X, Bùi Thanh T, Trịnh Ký Ph, Nguyễn Khánh H, Đàm Văn Kh, Nguyễn Văn D2, Nguyễn Thanh S, Phạm Tiến D1, Trương Ngọc T1, Võ Ngọc T2, Dương Ch, Đoàn Văn H1, Phan Thanh Đ, Võ Tấn Nh, Phạm S1, Nguyễn Văn B, Lưu Văn D4 ra trước Tòa án nhân dân huyện DL để xét xử về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây viết là BLHS 2015)

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2022/HS-ST ngày 22/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện DL, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

Tuyên bố bị cáo Bùi H phạm tội “*Gá bạc*”. Tuyên bố các bị cáo Vũ Lương D, Nguyễn Quốc X, Bùi Thanh T, Trịnh Ký Ph, Nguyễn Khánh H, Đàm Văn Kh, Nguyễn Văn D2, Nguyễn Thanh S, Phạm Tiến D1, Trương Ngọc T1, Võ Ngọc T2, Dương Ch, Đoàn Văn H1, Phan Thanh Đ, Võ Tấn Nh, Phạm S1, Nguyễn Văn B và bị cáo Lưu Văn D4 phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Căn cứ điểm b, điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 của nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Áp dụng phạt tiền là hình phạt chính. Xử phạt bị cáo Bùi H 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng).

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 35; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 của nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Áp dụng phạt tiền là hình phạt chính. Xử phạt các bị cáo Phạm Tiến D1, Nguyễn Quốc X và bị cáo Nguyễn Thanh S mỗi bị cáo 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng). Xử phạt các bị cáo Bùi Thanh T, Trịnh Ký Ph, Nguyễn Khánh H, Đàm Văn Kh mỗi bị cáo 45.000.000đ (bốn mươi lăm triệu đồng). Xử phạt các bị cáo Võ Ngọc T2, Dương Ch, Đoàn Văn H1, Phan Thanh Đ, Phạm S1 và bị cáo Lưu Văn D4 mỗi bị cáo 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, điểm s và điểm x khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 35; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 của nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Áp dụng phạt tiền là hình phạt chính. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 35; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 của nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Áp dụng phạt tiền là hình phạt chính. Xử phạt bị cáo Trương Ngọc T1 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng). Xử phạt bị cáo Võ Tấn Nh 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) và bị cáo Nguyễn Văn D2 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

- Căn cứ điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 53; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Vũ Lương D 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với tất cả các bị cáo.

- Tiếp tục áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với tất cả các bị cáo, Lệnh được ban hành kèm theo bản án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 29/8/2022 bị cáo Vũ Lương D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã tuyên xử, không thắc mắc, khiếu nại bản án sơ thẩm. Bị cáo giữ nguyên kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (sau đây viết là HĐXX) nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của bị cáo gửi đến Tòa án trong hạn luật định và đúng quy định nên thời hạn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, nội dung kháng cáo của bị cáo là xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

[2] Vào lúc 23 giờ 00 phút, ngày 11/02/2022 Vũ Lương D tham gia đánh bạc cùng các bị cáo Phạm Tiến D1, Nguyễn Quốc X, Bùi Thanh T, Trịnh Ký Ph, Nguyễn Khánh H, Đàm Văn Kh, Nguyễn Văn D2, Nguyễn Thanh S, Trương Ngọc T1, tại nhà của bị cáo Bùi H, Số nhà 68 NTT, Tổ 17, thị trấn DL, DL, Lâm Đồng. Bị cáo Vũ Lương D sử dụng 4.000.000đ để tham gia đánh bạc. Trước đó D đã bị Tòa án nhân dân huyện BL xét xử về tội “Đánh bạc” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2018/HS-ST ngày 31/5/2018 với mức hình phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng, đã chấp hành xong ngày 30/11/2021.

Tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm bị cáo có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện DL, tỉnh Lâm Đồng đã xét xử. Tội phạm và hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo đã được bản án sơ thẩm phân tích, đánh giá và tuyên bố Vũ Lương D phạm tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo HĐXX phúc thẩm thấy rằng, khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015. Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo Vũ Lương D 24 tháng tù thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật trong đấu tranh phòng chống tội phạm.

Tuy nhiên, xét vai trò tham gia của bị cáo trong vụ án và số tiền tham gia đánh bạc không lớn. Do bị cáo có tiền án nên bản án sơ thẩm xử phạt hình phạt tù giam. Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát đề nghị giảm cho bị cáo một phần hình phạt. HĐXX xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên giảm cho bị cáo một phần hình phạt cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Từ những nhận định trên, HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Lương D, sửa bản án sơ thẩm

[4] Về án phí: Do kháng cáo được HĐXX chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Lương D, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2022/HS-ST ngày 22/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện DL, tỉnh Lâm Đồng

Xử:

*1. Về tội danh:*

Tuyên bố bị cáo Vũ Lương D phạm tội “*Đánh bạc*”.

*2. Về hình phạt:*

Căn cứ điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 53; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Vũ Lương D

15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, hết thời hạn kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện DL (04);
- VKSND huyện DL (01);
- Cơ quan CSĐT CA huyện DL (01);
- Cơ quan THAHS CA huyện DL (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (01);
- Hồ sơ THAHS (06);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Hữu Hồng**